

SỞ GD & ĐT TIỀN GIANG
TRƯỜNG THCS & THPT PHÚ THẠNH
ĐỀ MINH HOẠ

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÔN: NGỮ VĂN 6

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

T T	Kĩ năng	Nội dung/Đơ n vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điể m
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện đồng thoại	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			20	5	20	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			25%		35%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

SỞ GD & ĐT TIỀN GIANG
TRƯỜNG THCS & THPT PHÚ THẠNH
ĐỀ MINH HOẠ

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÔN: NGỮ VĂN 6

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông g hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện đồng thoại	Nhận biết: - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện đồng thoại (Câu 1); chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. (Câu 2) - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu. (Câu 3) Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu được chủ đề của văn bản. - Phân tích được tình cảm,	3TN	5 TN	2TL	

			thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ (Câu 4), giọng điệu. - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện. (Câu 5) - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. (Câu 6, 7) - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản. (Câu 8) Vận dụng: - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. (Câu 9) - Trình bày được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. (Câu 10)				
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL

Tỉ lệ %		20	40	30	10
Tỉ lệ chung		60		40	

SỞ GD & ĐT TIỀN GIANG
TRƯỜNG THCS & THPT PHÚ THẠNH
ĐỀ MINH HOẠ

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÔN: NGỮ VĂN 6

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Một hôm, Lợn bố và Lợn mẹ có việc phải đi ra ngoài. Trước khi đi Lợn mẹ căn dặn Lợn con rất cẩn thận: “*Con ở nhà một mình phải ngoan nhé. Thấy có ai lạ muốn vào con cũng không được mở cửa*”. Lợn bố và Lợn mẹ vừa đi được một lúc thì bên ngoài có tiếng gõ cửa: “*Nhà có ai không, tôi là thợ sửa đồng hồ nước. Đồng hồ nước nhà bác bị hỏng, tôi muốn vào sửa*”. Lợn con nghe vậy, từ trong nhà nói vọng ra: “*Bố mẹ cháu đi vắng hết rồi, bố mẹ dặn không được mở cửa cho người lạ*”. Người khách lạ nghe vậy liền đi luôn.

Một lúc sau, bên ngoài lại có tiếng gõ cửa: “*Đồng hồ điện nhà bác bị hỏng, tôi đến sửa*”. Lợn con lại đáp: “*Bố mẹ cháu đi vắng hết rồi, bố mẹ dặn không được mở cửa cho người lạ*”. “*Tôi là người vận chuyển đồ. Lợn con, cháu có quà này*”, lại có tiếng nói ngoài cửa.

Lợn con nghe thấy có quà là vui mừng khôn xiết. Trong đầu nghĩ mẹ chỉ dặn không được mở cửa cho người lạ chứ không dặn là không được mở cửa lấy quà. Nghĩ vậy, Lợn con bèn chạy ra mở cửa. Vừa lúc đó, Sói nhanh tay vồ lấy Lợn con và cười hả hê: “*Đúng là con lợn ngốc nghếch. Cuối cùng thì người cũng chịu ra mở cửa. Giờ thì ta sẽ ăn thịt người*”. Bố mẹ lúc này vẫn chưa về, hàng xóm cũng không thấy ai qua lại. Lợn con vừa khóc lóc sợ hãi vừa hối hận vì không cảnh giác.

(Lợn con không biết nghe lời ,theo <http://iqschool.vn/chia-se>)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Truyện “*Lợn con không biết nghe lời*” thuộc thể loại nào?

- A. Truyện cổ tích
- B. **Truyện đồng thoại**
- C. Truyền thuyết
- D. Thần thoại.

Câu 2. Câu chuyện được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất

B. Ngôi thứ ba.

Câu 3. Trạng ngữ trong câu sau bổ sung ý nghĩa gì cho câu: “**Một hôm**, lợn bố và lợn mẹ có việc phải đi ra ngoài”.

A. Thời gian

B. Nơi chốn

C. Nguyên nhân

D. Mục đích

Câu 4. Tại sao Lợn con lại mở cửa khi nghe Sói gọi?

A. Vì nghe lời mẹ.

B. Vì mê nhận quà.

C. Vì sợ Sói.

Câu 5. Những đặc điểm nào của nhân vật Lợn con giống đặc điểm của con người ?

A. Biết xưng hô

B. Biết suy nghĩ

C. Biết hành động

D. Cả ba đáp án trên

Câu 6. Điều gì khiến Lợn con hối hận?

A. Vì không cảnh giác

B. Vì không ngoan

C. Vì sự hiếu kỳ

D. Vì nghe lời mẹ

Câu 7. Câu văn nào thể hiện ý nghĩ của nhân vật Lợn con ?

A. Lợn con nghe thấy có quà là vui mừng khôn xiết.

B. Lợn con lại đáp: “Bố mẹ cháu đi vắng hết rồi, bố mẹ dặn không được mở cửa cho người lạ”.

C. Trong đầu nghĩ mẹ chỉ dặn không được mở cửa cho người lạ chứ không dặn là không được mở cửa lấy quà.

D. Lợn con vừa khóc lóc sợ hãi vừa hối hận vì không cảnh giác.

Câu 8. Dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản trên có tác dụng gì ?

A. Dùng để chú thích, làm rõ vấn đề.

B. Dùng để liệt kê các ý.

C. Dùng ngăn cách các vế câu ghép.

D. Dùng để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật.

Câu 9. Qua câu chuyện trên em rút ra được bài học gì ?

Câu 10. Nếu rơi vào hoàn cảnh như nhân vật Lợn con thì em sẽ giải quyết như thế nào?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Bằng trí tưởng tượng hoặc bằng trải nghiệm thực của mình, em hãy viết bài văn kể lại một giấc mơ đẹp.

----- Hết -----

SỞ GD & ĐT TIỀN GIANG
TRƯỜNG THCS & THPT PHÚ THẠNH
ĐỀ MINH HOẠ

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÔN: NGỮ VĂN 6

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	B	0,5
	3	A	0,5
	4	B	0,5
	5	D	0,5
	6	A	0,5
	7	C	0,5
	8	D	0,5
	9	- Học sinh nêu được: + Việc không nghe lời cha mẹ sẽ dẫn đến hậu quả lớn. + Phải vâng lời người lớn : ông bà, cha mẹ, anh chị + Cần trọng và nói không với những món quà từ người lạ + Thật cảnh giác khi không có người lớn ở nhà Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,25 điểm. - Học sinh diễn đạt nhiều cách khác nhau, đúng ý nào, ghi điểm ý đó, cứ 1 ý: 0,25 điểm.	1,0
	10	- Học sinh có thể trả lời: + Nghe lời mẹ dặn : “Không mở cửa cho người lạ khi mẹ vắng nhà” + Không thích quà của người lạ nên không mở cửa + Gọi điện hỏi cha mẹ xem người lạ đó là ai và không mở cửa khi	1,0

		cha mẹ chưa cho phép Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời đúng 2/3 ý: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời đúng 1/3 ý: 0,5 điểm. - Học sinh diễn đạt nhiều cách khác nhau, đúng ý nào ghi điểm ý đó.	
II		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Kể về một giấc mơ đẹp	0,25
		c. Kể lại giấc mơ HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu được giấc mơ. - Các sự kiện chính trong giấc mơ: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Cảm giác sau khi tỉnh giấc. - Vận dụng cách dùng từ, đặt câu để tạo lập bài văn	2,5
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5